

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

Số: **734** /TTr - UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt Đề án điều chỉnh quy hoạch, sắp xếp lại dân cư và cải tạo môi trường sống khu dân cư thuộc quy hoạch Khu Công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ các Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 3224/QĐ-UBND ngày 21/9/2009 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH thị xã Bỉm Sơn đến năm 2020; số 3878/QĐ-UBND ngày 01/11/2013 phê duyệt Quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn đến năm 2030, tầm nhìn sau năm 2030;

Thực hiện văn bản số 2030/UBND-CN ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Đề án điều chỉnh quy hoạch, sắp xếp lại dân cư và cải tạo môi trường sống khu dân cư thuộc quy hoạch Khu Công nghiệp Bỉm Sơn ;

Trên cơ sở kết quả thẩm định “Đề án điều chỉnh quy hoạch, sắp xếp lại dân cư và cải tạo môi trường sống khu dân cư thuộc quy hoạch Khu Công nghiệp Bỉm Sơn” của Sở Xây dựng tại văn bản số: 745/SXD-PTĐT ngày 20 tháng 02 năm 2017 kèm theo các ý kiến của các Sở: Kế hoạch đầu tư tại văn bản số 5346/SKHĐT-CNDV ngày 19/12/2016; Tài nguyên môi trường tại văn bản số 6195/STNMT-BVMT ngày 20/02/2016; Tài chính tại văn bản số 5333/STC-ĐT ngày 16/12/2016; số 3378/SCT-CNNT ngày 22/12/2016 và Ban QL khu KTNS và các KCN tại văn bản số 2879/BQLKKTNS&KCN-VPBS ngày 29/12/2016. UBND thị xã Bỉm Sơn xin giải trình ý kiến của các Sở và trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Đề án với những nội dung chính sau:

A. NỘI DUNG GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH:

1. Ý kiến về việc khoảng cách ly vệ sinh từ Nhà máy xi măng Bim Sơn và khu B – KCN Bim Sơn đến khu dân cư hiện trạng không đảm bảo theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2008/BXD của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/04/2008; tiêu chuẩn TCVN-4449:1987 và Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế (ý kiến của Ban QL KTNS và Sở Tài nguyên và Môi trường).

* Giải trình: Quy định khoảng cách bảo vệ vệ sinh đến khu dân cư đối với cơ sở sản xuất xi măng portland, xi măng xỉ portland, xi măng puzoland, có sản lượng trên 150.000 tấn/năm là 1000m và đối với cơ sở sản lượng dưới 150.000 tấn/năm là 500m (theo TCVN-4449:1987 - Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2002 tuân thủ theo TCVN-4449:1987) là tiêu chuẩn được xây dựng từ năm 1987 trên cơ sở các dây chuyền sản xuất Xi măng tại thời điểm đó chủ yếu là xi măng lò đứng, công nghệ lạc hậu, lượng bụi các nhà máy xi măng gây ra lớn nhưng chưa có công nghệ để xử lý, vì vậy tiêu chuẩn vệ sinh an toàn cần khoảng cách ly lớn. Đến nay, sau 30 năm, công nghệ sản xuất Xi măng đã có nhiều thay đổi; Công nghệ sản xuất xi măng lò đứng công nghệ lạc hậu hầu như đã bị xóa bỏ. Nhà máy xi măng Bim Sơn đã thay đổi thiết bị công nghệ mới; đặc biệt là nhà máy đã đầu tư hệ thống lọc bụi tĩnh điện tiên tiến nhất và đầu tư hiện đại hóa xưởng nghiền và đóng bao xi măng; công nghệ, thiết bị của Cộng hòa Liên bang Đức. do vậy lượng bụi thải ra do sản xuất xi măng đã được giảm nhiều (giảm trên 65% so với khi chưa đổi mới công nghệ cũ).

Qua việc quan trắc môi trường khu vực, và số liệu quan trắc môi trường hàng năm của Nhà máy Xi măng Bim Sơn cho thấy, lượng bụi trong không khí chủ yếu là do vận tải gây nên. Các tiêu chuẩn khác đều nằm trong ngưỡng cho phép. Mặt khác, qua việc thăm dò ý kiến của nhân dân trong khu vực kết quả thu được là 96% các hộ dân đề xuất được sắp xếp giải quyết ở tại chỗ.

Tuy nhiên, quy định tiêu chuẩn và yêu cầu về môi trường đối với các nhà máy sản xuất xi măng, gần 30 năm qua chưa được nghiên cứu xây dựng lại. Từ những lý do trên, UBND thị xã Bim Sơn đề nghị vẫn giữ nguyên phương án xử lý là phương án 3. Sau khi đề án được phê duyệt, UBND thị xã Bim Sơn sẽ tổ chức lập Quy hoạch chi tiết, các dự án thành phần. Khoảng cách ly cụ thể sẽ được nghiên cứu kỹ và có kế hoạch giám sát môi trường không khí cụ thể, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường cho dân cư trong khu vực ảnh hưởng ở bước sau.

2. Ý kiến về việc đánh giá hiện trạng môi trường, đề nghị mô tả sơ bộ về các nguồn phát thải và các đối tượng xung quanh chịu ảnh hưởng, nguồn tiếp nhận nước thải từ các nhà máy, xí nghiệp để có cơ sở đánh giá (của Sở TNMT).

* Giải trình: Đã sửa chữa, bổ sung.

3. Ý kiến về việc đánh giá hiện trạng môi trường qua kết quả quan trắc của Trung tâm Quan trắc và BVMT Thanh Hóa cần theo chuỗi số liệu nhiều đợt trong năm, nhiều năm mới đủ cơ sở đưa ra kết luận (của Sở TNMT).

* Giải trình: Trong quá trình nghiên cứu lập Đề án, UBND thị xã Bỉm Sơn đã thực hiện đánh giá hiện trạng môi trường, (đã thuê Trung tâm Quan trắc thuộc Sở TNMT thực hiện) tổ chức khảo sát kỹ các điểm lấy mẫu xung quanh khu vực nghiên cứu phục vụ cho việc lập Đề án, đã bố trí quan trắc vào thời điểm thời tiết thuận lợi và quan trắc liên tục với tần suất 2h/lần/ngày. Tổ chức lấy mẫu thành 02 đợt năm 2015 và 2016, có sử dụng mẫu đối chiếu.

Ngoài ra việc đánh giá hiện trạng môi trường cũng dựa trên số liệu lịch sử do Trung tâm Quan trắc thực hiện qua các năm từ 2010 đến 2014, trong đó có mẫu tại khu vực trước công nhà máy xi măng Bỉm Sơn thực hiện nhiều đợt trong năm và trong nhiều năm. So sánh, đối chiếu kết quả quan trắc các mẫu bụi và khí thực hiện trong năm 2015-2016 là tương đối đồng đều với các mẫu số liệu quan trắc trước đây do Trung tâm Quan trắc thực hiện.

4. Ý kiến về việc đánh giá chất lượng môi trường nước, đề nghị bổ sung phân tích chất lượng nguồn nước sử dụng sinh hoạt của người dân (nước ngầm và nước mặt) (của Sở TNMT).

* Giải trình: Trong đề án khi nghiên cứu đã tính toán việc sắp xếp lại dân cư và thực hiện đầu tư hệ thống cấp nước sạch (đã được xử lý tại Nhà máy nước Bỉm Sơn), để giải quyết vấn đề người dân hiện nay đang phải sử dụng nước ngầm trong khu vực. Khi được sắp xếp lại dân cư, người dân sẽ được sử dụng nước máy, đã giải quyết được vấn đề nước ngầm Sở TNMT nêu trên.

5. Ý kiến về việc đề nghị cần xây dựng các cơ chế chính sách bồi thường về đất, chính sách hỗ trợ tái định cư, đào tạo chuyển đổi nghề... để trình phê duyệt cùng nội dung Đề án để đảm bảo tính khả thi, không đợi khi đề án phê duyệt mới lập như nội dung đề án và Ý kiến về việc vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020 không đảm bảo hỗ trợ thực hiện các hạng mục cải tạo mặt đường hiện trạng, xây dựng rãnh thoát nước dọc và vỉa hè cây xanh của các tuyến đường Trần Hưng Đạo, Nguyễn Đức Cảnh, Phan Chu Trinh, đề nghị thị xã Bỉm Sơn huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện (ý kiến của Sở KHĐT).

* Giải trình: Trong quá trình nghiên cứu lập Đề án UBND thị xã Bỉm Sơn đã tổ chức nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách để báo cáo đề xuất theo ý kiến của Sở KHĐT, tuy nhiên để xây dựng cụ thể cơ chế, chính sách đảm bảo tính khả thi để báo cáo UBND tỉnh là chưa thể thực hiện do đây mới là bước nghiên cứu đề án, để đưa ra các chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề dân sinh đã tồn tại từ rất lâu tại thị xã Bỉm Sơn. Để xây dựng được chính sách, cơ chế cụ thể, rõ ràng

đúng quy định, mang tính khả thi khi báo cáo UBND tỉnh đầy đủ cơ sở để xem xét quyết định, yêu cầu phải nghiên cứu sâu cụ thể tại bước dự án thành phần và có thể xin cơ chế cho từng dự án (có dự án cần có chế và có dự án không cần cơ chế).

Về đề xuất nguồn vốn Ngân sách tỉnh hỗ trợ để nâng cấp các tuyến đường Trần Hưng Đạo, Nguyễn Đức Cảnh, Phan Chu Trinh: Để đảm bảo môi trường sống dân sinh trong khu vực (khi được sắp xếp lại). Mặt khác đây là các tuyến đường trục chính thị xã, có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển đô thị, làm thay đổi bộ mặt thị xã, tạo môi trường thu hút đầu tư thuận lợi, góp phần phát triển thị xã Bim Sơn tạo động lực phát triển khu vực phía Bắc của Tỉnh. Do đó việc nâng cấp các tuyến đường trên là cần thiết. Tuy nhiên, để thực hiện được đề án yêu cầu về nguồn vốn đầu tư rất lớn, trong khi đó nguồn thu ngân sách Thị xã còn hạn chế, việc cân đối bố trí thêm 115 tỷ để thực hiện cải tạo các tuyến đường trục chính nên trên là khó khả thi, vì vậy đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ đầu tư các hạng mục trên trong giai đoạn 2020-2025.

Trước mắt khi đề án được phê duyệt, UBND thị xã Bim Sơn sẽ thực hiện lập QHCT, lập dự án đầu tư và thực hiện đầu tư các hạ tầng thiết yếu đảm bảo sắp xếp lại dân cư từ nguồn thu sử dụng đất trong quá trình sắp xếp lại dân cư và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

B. NỘI DUNG TRÌNH PHÊ DUYỆT:

I. TÊN ĐỀ ÁN: “Đề án điều chỉnh quy hoạch, sắp xếp lại dân cư và cải tạo môi trường sống khu dân cư thuộc quy hoạch Khu Công nghiệp Bim Sơn”

II. CƠ QUAN THỰC HIỆN LẬP ĐỀ ÁN: UBND thị xã Bim Sơn.

III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN:

1. Phạm vi:

Phạm vi nghiên cứu của Đề án nằm trong khu vực đất quy hoạch KCN Bim Sơn giới hạn trong khu vực từ Trường Cao đẳng nghề Lilama đến đường Lê Lợi, thuộc địa giới hành chính các phường Ba Đình, Lam Sơn thị xã Bim Sơn.

- Phía Đông: Giáp Đường Lê Lợi;
- Phía Tây: Giáp Trường Cao đẳng nghề Lilama;
- Phía Nam: Giáp Thôn Cổ Đam;
- Phía Bắc: Khu dân cư khu phố 10, phường Ba Đình.

2. Quy mô:

Quy mô diện tích khu vực nghiên cứu khoảng 510ha; số hộ trong khu vực nghiên cứu khoảng 1.964 hộ.

3. Đối tượng nghiên cứu:

- Các khu phố có dân cư trong khu vực nghiên cứu.
- Các công ty, doanh nghiệp trong khu vực.

4. Mục tiêu của đề án

Đánh giá thực trạng môi trường sống; nghiên cứu giải pháp di chuyển, tái định cư và cải thiện môi trường theo quan điểm đảm bảo quyền lợi, sức khỏe, ổn định đời sống nhân dân khu vực; phục vụ phát triển đô thị theo hướng bền vững đồng thời đảm bảo tính khả thi, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội địa phương.

5. Phương án thực hiện và giải quyết vấn đề:

5.1. Phương án di chuyển, tái định cư

Điều chỉnh quy hoạch chung được duyệt theo hướng hạn chế tối đa việc di chuyển dân cư cả hai phía Bắc – Nam đường Trần Hưng Đạo. Theo phương án này, sẽ chủ động xử lý các nguồn gây ô nhiễm gồm: quy hoạch sắp xếp lại dân cư tại chỗ, cải tạo hạ tầng, trồng cây xanh, giảm các nguồn phát thải do hoạt động sản xuất và bụi do phương tiện vận tải gây ra.

5.2. Các dự án thành phần

- Điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết sắp xếp lại dân cư và các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trong khu vực.

- Đầu tư hệ thống cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc, cải tạo lại môi trường khu vực, trồng cây xanh, xử lý tình trạng ô nhiễm nguồn nước mặt trong khu vực.

- Dự án bồi thường sắp xếp lại dân cư và cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trong khu vực.

- Đầu tư cải tạo con đường Trần Hưng Đạo có chiều dài khoảng 3,5 km.

- Đầu tư cải tạo con đường Nguyễn Đức Cảnh có chiều dài khoảng 0,6 km.

- Đầu tư cải tạo con đường Phan Chu Trinh có chiều dài khoảng 1,0 km.

- Dự án quan trắc hiện trạng và đánh giá tác động môi trường khu vực: Tiếp tục thực hiện nối tiếp các kết quả quan trắc môi trường hiện có để kiểm tra lại hiệu quả cải thiện môi trường vào các năm 2017, 2019, 2021.

IV. NHU CẦU VỐN VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Tổng dự toán kinh phí thực hiện đề án.

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 447,66 tỷ đồng, bao gồm:

+ Di chuyển sắp xếp tái định cư khoảng 284 hộ gồm: 154 hộ mặt đường phía Bắc Trần Hưng Đạo khi mở rộng đường Trần Hưng Đạo theo Quy hoạch chung (42m), 100 hộ thuộc cụm công nghiệp Bim Sơn bám dọc mặt đường phía Bắc Trần Hưng Đạo và di chuyển sắp xếp tái định cư khoảng 30 hộ dân thuộc khu vực đường Phạm Hùng giáp công nhà máy Xi măng Bim Sơn – tổ 9 khu phố 7 – phường Ba Đình.

+ Trồng dải cây xanh cách ly giữa nhà máy Xi măng với khu dân cư.

+ Cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu vực, bao gồm: cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, vệ sinh môi trường.v.v

+ Điều chỉnh quy hoạch chung, lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực.

+ Quan trắc và theo dõi diễn biến môi trường khu vực.

+ Cải tạo hiện trạng đường Trần Hưng Đạo.

- + Cải tạo hiện trạng đường Phan Chu Trinh.
- + Cải tạo hiện trạng đường Nguyễn Đức Cảnh.
- + Xây dựng các tuyến đường mới trong khu vực.

2. Nguồn vốn thực hiện đề án

Nguồn từ ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp đầu tư, nguồn thu cấp quyền sử dụng đất và các nguồn hợp pháp khác, cụ thể như sau:

- Thu cấp quyền sử dụng đất cho các hộ dân cư: khoảng 203,57 tỷ đồng. Sử dụng nguồn này để thực hiện cải tạo hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường nội thị khu vực.

- Cần ngân sách cấp bù: Khoảng 244,09 tỷ đồng. Trong đó:

+ Xin ngân sách Tỉnh hỗ trợ 114,92 tỷ đồng để thực hiện các công việc cụ thể như sau:

- * Cải tạo hiện trạng đường Trần Hưng Đạo: 85,75 tỷ đồng;
 - * Cải tạo hiện trạng đường Nguyễn Đức Cảnh: 6,86 tỷ đồng;
 - * Cải tạo hiện trạng đường Phan Chu Trinh: 5,07 tỷ đồng;
 - * Di chuyển sắp xếp các xí nghiệp nhỏ lẻ trong khu vực: 10 tỷ đồng;
 - * Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực: 5,0 tỷ đồng;
 - * Quan trắc và theo dõi diễn biến môi trường khu vực: 2,24 tỷ đồng.
- + Còn lại là 129,17 tỷ đồng sẽ do Thị xã Bỉm Sơn cân đối từ nguồn vốn đầu tư hàng năm để thực hiện các công việc như sau:

- * Xây dựng các tuyến đường mới trong khu vực: 35,49 tỷ đồng;
- * Di chuyển sắp xếp tái định cư khoảng 154 hộ mặt đường phía Bắc Trần Hưng Đạo khi mở rộng đường Trần Hưng Đạo theo Quy hoạch chung (42m), 100 hộ thuộc cụm công nghiệp Bỉm Sơn bám dọc mặt đường phía Bắc Trần Hưng Đạo và di chuyển sắp xếp tái định cư khoảng 30 hộ dân thuộc khu vực đường Phạm Hùng giáp cổng nhà máy Xi măng Bỉm Sơn - tổ 9 khu phố 7 - phường Ba Đình: 83,78 tỷ đồng;
- * Trồng rải cây xanh cách ly giữa nhà máy xi măng với khu dân cư: 9,90 tỷ đồng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Về tuyên truyền vận động: Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, quần chúng nhân dân, các tổ chức xã hội và cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp thực hiện bố trí dân cư theo đề án, quy hoạch.

2. Về chế độ chính sách: Bồi thường, tài sản hợp pháp gắn liền với đất theo Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Giải pháp đào tạo nghề, tạo thu nhập cho hộ tái định cư, ổn định đời sống sau khi tái di chuyển sắp xếp dân cư: Tạo điều kiện cho người dân vay vốn với lãi suất thấp để chuyển đổi nghề sang ngành nghề khác, từng bước ổn định đời sống các hộ sau khi di chuyển, trường hợp người dân có nhu cầu học nghề được tiếp nhận vào học tại các cơ sở dạy nghề và được hỗ trợ một phần tiền học phí.

4. Giải pháp về xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội: Toàn dân trong khu vực phải đảm bảo về kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội như giao thông, điện, nước sạch theo quy định dân cư nội thị.

5. Giải pháp về nguồn vốn:

- Huy động từ nguồn NSNN: gồm vốn đầu tư phát triển của thị xã và nguồn vốn ngân sách tỉnh cấp bù.

- Lồng ghép các chương trình trên địa bàn để nâng cao hiệu quả tổng hợp về kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường.

- Vốn xã hội hóa: Từ nguồn lực của các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các dự án đầu tư hạ tầng, huy động nhân dân cùng làm;

- Vốn huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổ chức bố trí nguồn vốn thực hiện Đề án.

- UBND thị xã Bim Sơn thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án.

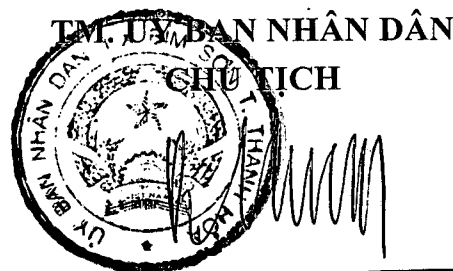
- Phân công nhiệm vụ các đơn vị liên quan thực hiện Đề án.

VII. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Giai đoạn từ năm 2017 - 2022.

UBND thị xã Bim Sơn giải trình ý kiến của các Sở góp ý vào nội dung đề án; kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án và phương án thực hiện Đề án “Điều chỉnh quy hoạch, sắp xếp lại dân cư và cải tạo môi trường sống khu dân cư thuộc quy hoạch Khu Công nghiệp Bim Sơn” với các nội dung nêu trên, để UBND thị xã có cơ sở tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Xây dựng;
- Thị ủy Thị xã Bim Sơn;
- Lưu: VT, TNMT.



Bùi Huy Hùng